

Số: 278/KH-HĐTĐG

Uông Bí, ngày 12 tháng 10 năm 2022

**KẾ HOẠCH TỰ ĐÁNH GIÁ CHU KÌ 2022-2027
(NĂM HỌC 2022-2023)**

I. MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Thông qua hoạt động tự đánh giá, nhà trường tự xem xét, tự kiểm tra, đánh giá các hoạt động của nhà trường theo 05 tiêu chuẩn trong bộ tiêu chuẩn đánh giá trường tiểu học được ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT- BGDĐT.

Trên cơ sở đó nhà trường chỉ ra được các điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng và các biện pháp thực hiện để đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, nhằm không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục và đề đăng kí kiểm tra chất lượng giáo dục.

2. Phạm vi của tự đánh giá bao gồm toàn bộ các hoạt động của nhà trường theo từng tiêu chí trong bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

3. Yêu cầu

- Khách quan và trung thực;
- Công khai và minh bạch;
- Đề xuất được kế hoạch cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục.

II. NỘI DUNG

1. Phân công hội đồng tự đánh giá

a) **Hội đồng tự đánh giá:** Được thành lập theo Quyết định số 276/QĐ- THPNA ngày 12 tháng 10 năm 2022 của hiệu trưởng trường tiểu học Phương Nam A.

- Hội đồng gồm có 21 thành viên:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH - CHỨC VỤ	NHIỆM VỤ	Chữ ký
1	Đinh Thị Minh Toan	Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ	
2	Phạm Xuân Thành	Phó Hiệu trưởng	Phó Chủ tịch HĐ	
3	Lê Thị Phụng	Thư ký HĐ	Thư ký HĐ	
4	Hoàng Thị Thu Huyền	Tổ trưởng 1,2,3	Ủy viên Hội đồng	
5	Vũ Thị Ánh	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	
6	Nguyễn Thị Hiền	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	
7	Trần Thị Khánh Hòa	Tổ phó Tổ 1,2,3	Ủy viên Hội đồng	

8	Vũ Thị Kim Thu	Tổ trưởng 4,5	Ủy viên Hội đồng	
9	Lê Hồng Dung	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	
10	Đàm Thị Nhàn	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	
11	Bùi Thị Vân Anh	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	
12	Đào Thị Minh Hằng	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	
13	Nguyễn Thị Phượng	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	
14	Nguyễn Thuý Hiền	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	
15	Nguyễn Hồng Thủy	Tổ phó Tổ 4,5	Ủy viên Hội đồng	
16	Trần Thanh Lam	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	
17	Trịnh Thị Ngọc Ánh	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	
18	Bùi Thị Thu Hà	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	
19	Nguyễn Thị Khuyên	Thiết bị - Thư viện	Ủy viên Hội đồng	
20	Ngô Thị Hạnh	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	
21	Phùng Thị Huyền Trang	TTVP - Kế toán	Ủy viên Hội đồng	

b) Nhóm thư kí (gồm 3 thành viên)

TT	Họ và tên	Chức danh - chức vụ	Nhiệm vụ
1	Lê Thị Phượng	GV	Nhóm trưởng
2	Phùng Thị Huyền Trang	NV	Ủy viên
3	Nguyễn Hồng Thủy	GV	Ủy viên

c) Các nhóm công tác

- Hội đồng tự đánh giá gồm có 05 nhóm công tác:
- Hội đồng tự đánh giá gồm có 05 nhóm công tác:

DANH SÁCH NHÓM CÔNG TÁC SỐ 1 - PHỤ TRÁCH TIÊU CHUẨN 1

TT	Họ và tên	Chức danh	Nhiệm vụ
1	Nguyễn Thị Hiền	Nhóm trưởng	Chỉ đạo đánh giá Tiêu chuẩn 1
2	Nguyễn Thị Phượng	Thư ký	Viết báo cáo Tiêu chuẩn 1
3	Phùng Thị Huyền Trang	Thành viên	Thu nhập thông tin, minh chứng, hoàn thành phiếu đánh giá tiêu chí thuộc Tiêu chuẩn 1
5	Nguyễn Thuý Hiền	Thành viên	
6	Phạm Xuân Thành	Thành viên	
7	Bùi Thị Vân Anh	Thành viên	
8	Trịnh Thị Ngọc Ánh	Thành viên	

DANH SÁCH NHÓM CÔNG TÁC SỐ 2 - PHỤ TRÁCH TIÊU CHUẨN 2

TT	Họ và tên	Chức danh	Nhiệm vụ
1	Hoàng Thị Thu Huyền	Nhóm trưởng	Chỉ đạo đánh giá Tiêu chuẩn 2
2	Vũ Thị Ánh	Thư ký	Thu nhập thông tin, minh chứng, hoàn thành phiếu đánh giá tiêu chí thuộc Tiêu chuẩn 2; Viết báo cáo Tiêu chuẩn 2
3	Trần Thị Khánh Hoà	Thành viên	

DANH SÁCH NHÓM CÔNG TÁC SỐ 3 - PHỤ TRÁCH TIÊU CHUẨN 3

TT	Họ và tên	Chức danh	Nhiệm vụ
1	Lê Hồng Dung	Nhóm trưởng	Chỉ đạo đánh giá Tiêu chuẩn 3
2	Đào Thị Minh Hằng	Thư ký	Viết báo cáo Tiêu chuẩn 3
3	Nguyễn Thị Khuyên	Thành viên	Thu nhập thông tin, minh chứng, hoàn thành phiếu đánh giá tiêu chí thuộc Tiêu chuẩn 3
4	Ngô Thị Hạnh	Thành viên	

DANH SÁCH NHÓM CÔNG TÁC SỐ 4 - PHỤ TRÁCH TIÊU CHUẨN 4

TT	Họ và tên	Chức danh	Nhiệm vụ
1	Lê Thị Phụng	Nhóm trưởng	Chỉ đạo đánh giá Tiêu chuẩn 4
2	Nguyễn Hồng Thủy	Thư ký	Thu nhập thông tin, minh chứng, viết phiếu đánh giá tiêu chí thuộc Tiêu chuẩn 4; Viết báo cáo Tiêu chuẩn 4

DANH SÁCH NHÓM CÔNG TÁC SỐ 5 - PHỤ TRÁCH TIÊU CHUẨN 5

TT	Họ và tên	Chức danh	Nhiệm vụ
1	Vũ Thị Kim Thu	Nhóm trưởng	Chỉ đạo đánh giá Tiêu chuẩn 5
2	Đàm Thị Nhân	Thư ký	Viết báo cáo Tiêu chuẩn 5
3	Trần Thanh Lam	Thành viên	Thu nhập thông tin, minh chứng, hoàn thành phiếu đánh giá tiêu chí thuộc Tiêu chuẩn 5

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng nhóm công tác:

+ Mỗi nhóm có trách nhiệm căn cứ vào các tiêu chí của bộ tiêu chuẩn đánh giá của trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT- BGDĐT ngày 22/8/2018 để thu thập, xử lý các minh chứng để viết các phiếu đánh giá các tiêu chí của 01 tiêu chuẩn mà nhóm mình phụ trách.

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Nhóm chuyên trách chịu trách nhiệm	Thời gian thu thập, xử lý thông tin minh chứng
TIÊU CHUẨN 1: Tổ chức và quản lí nhà trường. Bao gồm: - 10 tiêu chí - 72 chỉ số	Nhóm 1 Nhóm trưởng Nguyễn Thị Hiền	Từ 01/11/2022 đến 30/5/2023
TIÊU CHUẨN 2: Cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên, học sinh. Bao gồm: - 04 tiêu chí - 10 chỉ số	Nhóm 2 Nhóm trưởng Hoàng Thị Thu Huyền	Từ 01/11/2022 đến 30/5/2023
TIÊU CHUẨN 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học. Bao gồm: - 06 tiêu chí - 21 chỉ số	Nhóm 3 Nhóm trưởng Lê Hồng Dung	Từ 01/11/2022 đến 30/5/2023
TIÊU CHUẨN 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Bao gồm: - 02 tiêu chí - 10 chỉ số	Nhóm 4 Nhóm trưởng Lê Thị Phượng	Từ 01/11/2022 đến 30/5/2023
TIÊU CHUẨN 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục. Bao gồm: - 05 tiêu chí - 16 chỉ số	Nhóm 5 Nhóm trưởng Vũ Thị Kim Thu	Từ 01/11/2022 đến 30/5/2023

2. Tập huấn nghiệp vụ tự đánh giá

a) Thời gian: ngày 28; 29/10/2022

b) Thành phần: Toàn thể hội đồng tự đánh giá, toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

c) Nội dung: Tập huấn nghiệp vụ tự đánh giá:

- Phổ biến Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 11/8/2018 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kì kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn số 5932/BGDĐT ngày 28/12/2018 của Bộ GDĐT về hướng dẫn TĐG và ĐGN cơ sở GDPT và các văn bản hiện hành.

3. Dự kiến các nguồn lực và thời điểm cần huy động

- Nhân lực: Cán bộ, giáo viên nhà trường; thành viên của Hội đồng tự đánh giá, các nhóm công tác, nhóm thư kí của Hội đồng tự đánh giá.

- Cơ sở vật chất và kinh phí cần huy động: trích trong nguồn xã hội hóa và nguồn ngân sách tự chủ của đơn vị.

4. Dự kiến các hoạt động theo từng thời điểm (Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thời gian	Các hoạt động
Từ 12/10 - 31/10/2022	- Họp hội đồng tự đánh giá, thông qua kế hoạch tự đánh giá, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên - Tổ chức tập huấn nghiệp vụ tự đánh giá cho hội đồng tự đánh giá và cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường. - Phổ biến kế hoạch tự đánh giá đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường.
Từ 01/11-30/5/2022	- Các nhóm thu thập minh chứng của từng tiêu chí theo sự phân công của chủ tịch hội đồng.
Từ 31/5/2023-05/6/2023	- Mã hóa các minh chứng thu được. - Xử lý các thông tin minh chứng
Từ 06/6/2023-10/6/2023	- Họp hội đồng tự đánh giá để: - Nhóm công tác báo cáo kết quả thu thập minh chứng. - Thảo luận về những vấn đề nảy sinh từ các minh chứng thu được và xác định những minh chứng cần thu thập bổ sung.
Từ 10/6/2023-30/6/2023	- Thu thập, xử lý minh chứng bổ sung.

- Hội đồng tự đánh giá và các nhóm thư kí Hội đồng tự đánh giá.

+ Chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng, tham mưu với lãnh đạo các công tác có liên quan đến Hội đồng tự đánh giá.

+ Tham mưu xây dựng kế hoạch tự đánh giá, hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các tập thể, cá nhân thực hiện công tác tự đánh giá.

+ Tham mưu, tổ chức tập huấn nghiệp vụ về công tác tự đánh giá, thực hiện các hợp đồng tổ chức hoạt động kiểm định chất lượng.

+ Tiếp nhận, kiểm tra, bảo quản hồ sơ các thông tin minh chứng.

+ Tổng hợp, báo cáo lãnh đạo trường, UBND phường, Phòng GD&ĐT về các hoạt động, kết quả liên quan đến công tác tự đánh giá.

- Các tập thể, cá nhân:

+ Phối hợp với Hội Đồng tự đánh giá, các nhóm thư kí Hội đồng tự đánh giá như cung cấp các thông tin minh chứng theo yêu cầu của các tiêu chí, tiêu chuẩn quy định; xây dựng kế hoạch khắc phục những điểm yếu, phát huy những điểm mạnh để nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục.

+ Bộ phận tài chính: Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn để lập dự toán và thu chi cho các hoạt động về công tác tự đánh giá.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công tác tự đánh giá chu kỳ 2022-2027 (thực hiện trong năm học 2022-2023) của trường Tiểu học Phương Nam A. Trong quá trình thực hiện, nếu có gì vướng mắc liên hệ với Hội đồng tự đánh giá để trao đổi và tổng hợp ý kiến tham mưu với Ban lãnh đạo chỉ đạo thực hiện tốt công tác tự đánh giá trong chu kỳ 2022-2027 và những chu kỳ tiếp theo.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Ưông Bí (b/c);
- UBND phường Phương Nam (b/c);
- Hội đồng TĐG (t/h);
- Lưu

T/M. HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ
CHỦ TỊCH



Đình Thị Minh Toan
(Hiệu trưởng)

DỰ KIẾN CÁC HOẠT ĐỘNG THEO TỪNG THỜI ĐIỂM

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các hoạt động cần huy động nguồn lực	Thời điểm huy động	Chi chú
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	Tiêu chí 1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	Tiêu chí 2: Hội đồng trường và các hội đồng khác	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	Tiêu chí 3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	Tiêu chí 4: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	Tiêu chí 5: Khối lớp và tổ chức lớp học	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	Tiêu chí 6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	Tiêu chí 7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	Tiêu chí 1.8. Quản lý các hoạt động giáo dục	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 1:	Tiêu chí 1.9. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	- Thu thập các minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023	

Tổ chức và quản lí nhà trường		- Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lí nhà trường	Tiêu chí 1.10. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên và học sinh	Tiêu chí 1: Đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên và học sinh	Tiêu chí 2: Đối với giáo viên	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên và học sinh	Tiêu chí 3: Đối với nhân viên	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên và học sinh	Tiêu chí 4: Đối với học sinh	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học.	Tiêu chí 1: Khuôn viên, sân chơi, sân tập	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học.	Tiêu chí 2: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học.	Tiêu chí 3: Khối phòng học phục vụ học tập và khối phòng hành chính quản trị	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học.	Tiêu chí 4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học.	Tiêu chí 5: Thiết bị	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học.	Tiêu chí 6: Thư viện	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội.	Tiêu chí 1: Ban đại diện CMHS	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội.	Tiêu chí 2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục	Tiêu chí 1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục	Tiêu chí 2: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục	Tiêu chí 3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục	Tiêu chí 4: Công tác phổ cập giáo dục tiểu học	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục	Tiêu chí 5: Kết quả giáo dục	- Thu thập các minh chứng. - Mã hóa các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng.	01/11/2022->30/5/2023 31/5/2023 -> 05/6/2023 06/6/2023 ->10/6/2023	